

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 và nhiệm vụ, giải pháp năm 2026

Phần I

TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2025

Năm 2025 là năm cuối thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021–2025 của xã; đồng thời là năm triển khai nhiều chủ trương, chính sách mới của Trung ương, tỉnh về xây dựng chính quyền địa phương 02 cấp. Trong bối cảnh còn khó khăn, thách thức, nhưng với sự chỉ đạo sâu sát, quyết liệt của UBND tỉnh, sự hỗ trợ các sở, ngành tỉnh, Đảng ủy, Hội đồng nhân dân xã, Ủy ban nhân dân xã điều hành linh hoạt cùng sự quyết tâm, nỗ lực của các ngành, các ấp, cộng đồng doanh nghiệp và người dân, tình hình phát triển kinh tế - xã hội của xã đạt được nhiều kết quả tích cực, cơ bản hoàn thành đạt và vượt 15/15 chỉ tiêu Nghị quyết HĐND xã đề ra¹.

I. Lĩnh vực kinh tế

1. Về sản xuất

Tình hình nuôi trồng thủy sản trên địa bàn phát triển khá; tổng sản lượng nuôi trồng thủy sản 20.150 tấn, đạt 100,2% kế hoạch, trong đó, tôm 10.550 tấn, đạt 100,4% kế hoạch; các loại thủy sản khác 9.600 tấn, đạt 101% kế hoạch.

Toàn xã có 193 hộ nuôi tôm thâm canh, siêu thâm canh, với diện tích 124 ha; nuôi tôm quảng canh cải tiến 4.782 ha; Chỉ đạo tăng cường quản lý vùng nuôi, tuyên truyền người dân xử lý nước thải trước khi xả ra môi trường; vận động không nuôi tôm mật độ quá dày, hạn chế sử dụng thuốc, hóa chất ngoài danh mục.

Vận động trồng rau màu, cây ăn trái và chăn nuôi gia súc gia cầm đạt kết quả khá tốt²; Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo quyết liệt chấm dứt tình trạng sử dụng kích điện, khai thác thủy sản có tính hủy diệt, tận diệt trong thời gian qua³, thường xuyên kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm về khai thác hủy diệt nguồn lợi thủy sản theo Chỉ thị số 17-CT/TU, ngày 26/02/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Công tác phòng chống thiên tai được tập trung chỉ đạo quyết liệt, ngay từ đầu năm xã đã chỉ đạo kiện toàn Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai, xây dựng các Kế hoạch, Phương án ứng phó khi có tình huống xảy ra. Từ đầu năm đến nay trên địa

¹ Đạt 15/15 tiêu chí theo Nghị quyết HĐND xã đề ra. Trong đó có 9 tiêu chí vượt; 6 tiêu chí đạt.

² Vận động nhân dân trồng rau màu được 60,5 ha, đạt 100,8% so kế hoạch năm, cây ăn trái 10,3 ha, đạt 103% so kế hoạch năm. Phát triển đàn gia cầm 37.520 con, đạt 100,3% so kế hoạch năm, đàn gia súc 2.378 con, đạt 103% so kế hoạch năm. Vận động nhân dân phát huy sáng kiến, tổ chức các mô hình, nâng cao hiệu quả sản xuất, qua đó có nhiều mô hình sản xuất, kinh doanh có hiệu quả được triển khai nhân rộng.

³ Ủy ban nhân dân xã đã thành lập Ban Chỉ đạo chống khai thác nguồn lợi thủy sản mang tính hủy diệt, tận diệt trên địa bàn xã (Quyết định số 12/QĐ-UBND ngày 31/07/2025), do đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã làm Trưởng ban. Đồng thời, đã ban hành 4 văn bản chỉ đạo, thực hiện (trong đó, có 02 Công văn chỉ đạo, 01 Thông báo kết luận và 01 Kế hoạch).

bàn xảy ra 30 vụ thiên tai, ước thiệt hại trên 23 tỷ 338 triệu đồng⁴. Ngay sau khi các vụ thiên tai xảy ra, Thường trực Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã đã kịp thời đến hiện trường khảo sát, thăm hỏi, động viên, hỗ trợ các hộ gia đình bị thiệt hại để sớm ổn định cuộc sống; chỉ đạo các ngành chuyên môn khẩn trương khắc phục hậu quả, nhất là đối với các tuyến lộ, cầu giao thông nông thôn để đảm bảo nhu cầu đi lại của Nhân dân; đồng thời, tổng hợp thiệt hại báo cáo kịp thời về tỉnh, đề xin kinh phí khắc phục⁵.

2. Xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo

Công tác xây dựng nông thôn mới tiếp tục được các ngành, đơn vị quan tâm, chỉ đạo thực hiện; diện mạo nông thôn ngày càng đổi mới, đời sống vật chất, tinh thần của người dân được cải thiện, nâng cao. Đến thời điểm hiện tại xã đạt 12/19 tiêu chí, có 07/19 tiêu chí chưa đạt⁶, trong năm 2025 tiếp tục chỉ đạo đạt thêm 04 tiêu chí (*Tiêu chí số 2: Giao thông; Tiêu chí số 11: Nghèo đa chiều; Tiêu chí số 13: Tổ chức sản xuất và phát triển KTNT; Tiêu chí số 16: Văn hóa*) hiện nay chưa đánh giá.

Công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo được triển khai đúng quy định. Qua điều tra, rà soát sơ bộ hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026 trên địa bàn xã có 91 hộ nghèo, chiếm 1,55% (*giảm 59 hộ với tỷ 0,87%*), hộ cận nghèo có 100 hộ chiếm 1,7% (*giảm 7 hộ với tỷ lệ 0,12%*).

3. Về xây dựng kết cấu hạ tầng - giao thông nông thôn, quy hoạch - xây dựng

Phối hợp với các cơ quan chức năng, đơn vị tư vấn trong công tác lập, rà soát các quy hoạch có liên quan, định hướng phát triển khu đô thị mới Thanh Tùng đã thông qua Đồ án quy hoạch; rà soát đất công, quỹ đất phát triển hạ tầng, khu dân cư.

Tăng cường quản lý trật tự xây dựng nông thôn, hạn chế tình trạng xây cất lấn chiếm hành lang giao thông; hướng dẫn người dân xây dựng, cải tạo nhà ở đúng quy định.

Trong năm đã tổ chức thi công 37 công trình, với tổng vốn đầu tư 37 tỷ 134 triệu đồng, đã giải ngân 34 tỷ 336 triệu đồng, đạt 92,4%. Trong đó vốn đầu tư công triển khai 03 công trình tổng vốn 2 tỷ 476 triệu đồng, đã giải ngân 2 tỷ 430 triệu đồng, đạt 98,1%⁷; vốn đô thị loại V triển khai 09 công trình tổng vốn 7 tỷ 600 triệu đồng, đã giải ngân 7 tỷ 455 triệu đồng, đạt 98,1%⁸; vốn chương trình NTM đã triển

⁴ Trên địa bàn xã xảy ra, 30 vụ thiên tai ước thiệt hại hơn 23 tỷ 338 triệu đồng. Trong đó xảy ra 28 vụ sạt lở bờ sông, gây ảnh hưởng: 276m lộ giao thông nông thôn, 01 cây cầu vượt, 01 đoạn bờ kè và một phần sân Miếu, thiệt hại 9 căn nhà của hộ dân; 01 vụ hỏa hoạn cháy nhà lồng chợ Thanh Tùng; 01 vụ lốc xoáy làm ảnh hưởng đến 13 hộ dân.

⁵ Ủy ban nhân dân xã cũng đã ban hành Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 29/8/2025 về phòng, chống sạt lở đất ven sông trên địa bàn xã năm 2025, yêu cầu các cấp chỉ đạo nhân dân thực hiện kê kê mềm, di chuyển dãi vào trong và trồng cây chống sạt lở.

⁶ Các tiêu chí chưa đạt gồm: *Giao thông; Trường học; Thu nhập; Nghèo đa chiều; Tổ chức sản xuất và phát triển KTNT; Văn hóa; Môi trường và ATTP*

⁷ 1/ Lộ GTNT (đoạn từ ông Quách Hữu Nghiệp đến ông Lê Việt Hùng) đầu nối Lung Thanh Tùng, xã Thanh Tùng: Kế hoạch vốn 150 triệu, giải ngân 136,184 triệu, đạt 90,7% Kế hoạch; 2/Xây dựng cầu kênh Trường Đạo, xã Thanh Tùng, huyện Đầm Dơi: Tổng Kế hoạch vốn 3.467.000.000 đồng (Nguồn vốn viện trợ không hoàn lại của Chính phủ Ấn Độ 50.000 USD tương đương 1.269.600.000 đồng; còn lại 2.197.400.000 đồng, hỗ trợ từ nguồn vốn đầu tư công năm 2025 và giai đoạn 2026 - 2030). Năm 2025, UBND huyện phân bổ đầu tư công huyện 02 tỷ, giải ngân 2 tỷ đồng, đạt 100% Kế hoạch. Đối với nguồn vốn viện trợ đã phân bổ 1.019.800.000 đồng, chưa phân bổ 249.800.000 đồng; đã giải ngân 156.145.000 đồng, đạt 15,3% vốn phân bổ; 3/ San lấp mặt bằng và lát sân Miếu bà Thủy Long, ấp Thanh Tùng, xã Thanh Tùng: Kế hoạch vốn 300 triệu, giải ngân 294,5 triệu, đạt 98,1% Kế hoạch

⁸ 1/ Xây dựng bờ kè chống sạt lở Trung tâm văn hóa xã: Kế hoạch vốn 1.076 triệu, giải ngân 1.070 triệu, đạt 99,44% Kế hoạch; 2/ Lắp đặt hệ thống chiếu sáng tuyến Lung Thanh Tùng, ấp Thanh Tùng, xã Thanh Tùng: Kế hoạch vốn 943 triệu, giải ngân 889 triệu, đạt 94,3% Kế hoạch; 3/ Duy tu, Sửa chữa tuyến đường đô thị: Kế hoạch vốn 758 triệu, giải ngân 758 triệu, đạt 100% Kế hoạch; 4/ Mở rộng mặt đường BTCT, Xây dựng mương Thoát nước và đổ bó vỉa, lát gạch vỉa hè Tuyến đường ô tô về trung tâm xã (Đoạn từ hộ Huỳnh Tấn Pháp đến hộ Lê Hoàng Ánh), ấp Thanh

khai 16 công trình, tổng vốn 17 tỷ 220 triệu đồng, giải ngân 17 tỷ 013 triệu đồng, đạt 98,8%⁹; vốn chương trình giảm nghèo bền vững đã triển khai 03 công trình, tổng vốn 3 tỷ đồng, giải ngân 2 tỷ 990 triệu đồng, đạt 99,66%¹⁰; vốn chương trình MTQG phát triển Kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN đã triển khai 6 công trình, tổng vốn 6 tỷ 838 triệu đồng, giải ngân 4 tỷ 239 triệu đồng, đạt 62%¹¹.

4. Tài chính, ngân sách, kinh tế tập thể

- *Thu ngân sách*: Tổng thu ngân sách nhà nước 1 tỷ 598 triệu đồng, đạt 100,6% so kế hoạch, trong đó thuế giá trị gia tăng 399 triệu đồng; thu nhập cá nhân 253 triệu đồng; thu khác ngân sách 570 triệu đồng... công tác thu được chỉ đạo quyết liệt, đảm bảo đúng, đủ, kịp thời các khoản thu theo quy định.

- *Chi ngân sách*: Tổng chi ngân sách xã 173 tỷ 892 triệu đồng, trong đó chi trong cân đối 30 tỷ 474 triệu đồng, đạt 110,8% kế hoạch năm; bố trí chi thường xuyên tiết kiệm, hiệu quả; ưu tiên cho an sinh xã hội, quốc phòng – an ninh, phòng, chống thiên tai, giáo dục, y tế. Công tác quản lý, điều hành ngân sách đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- *Về kinh tế tập thể*: Ngày từ đầu năm, Ủy ban nhân dân xã đã ban hành Kế hoạch số 27/KH-UBND về phát triển kinh tế tập thể năm 2025; tổ chức triển khai để chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể trên địa. Hiện nay, trên địa bàn xã có 02 Hợp tác xã (HTX) đang hoạt động, với 57 thành viên, 12 tổ hợp tác, với 161 tổ viên¹².

Tùng, xã Thanh Tùng, Kế hoạch vốn 1.919 triệu, giải ngân 1.806 triệu, đạt 94% Kế hoạch; 5/ Mở rộng mặt đường BTCT, Xây dựng đường Thoát nước và đổ bó vỉa, lát gạch vỉa hè Tuyến đường ô tô về trung tâm xã (Đoạn từ Trạm y tế xã đến hộ Trần Kim Thoa), ấp Thanh Tùng, xã Thanh Tùng, Kế hoạch vốn 1.962 triệu, giải ngân 1.837 triệu, đạt 94% Kế hoạch; 6/ Sửa chữa, thay mới hệ thống chiếu sáng đô thị, Kế hoạch vốn 100 triệu, giải ngân 100 triệu, đạt 100% Kế hoạch; 7/ Sửa chữa, thay mới đèn trang trí trong khu đô thị, Kế hoạch vốn 149 triệu, giải ngân 149 triệu, đạt 100% Kế hoạch; 8/ Chăm sóc cây xanh đô thị, Kế hoạch vốn 25 triệu, giải ngân 0 triệu, đạt 0% Kế hoạch 9/ Đáp ứng bao chống tràn khu đất do UBND xã quản lý; Kế hoạch vốn 45 triệu, giải ngân 0 triệu, đạt 0% Kế hoạch

⁹ 1/ Xây dựng mới đường GTNT tuyến kênh Nông Trường (đoạn hộ ông Phạm Minh Trảng đến cầu Cây Giá), ấp Tân Ngọc Đông - Tân Hùng, Kế hoạch vốn 1.704 triệu, giải ngân 1.694 triệu, đạt 99,4% Kế hoạch; 2/ Xây dựng mới đường GTNT tuyến kênh Nông Trường, ấp Tân Hùng - ấp Tân Ngọc Đông, (đoạn hộ ông Đặng Văn Hoàng giáp Thanh Tùng), Kế hoạch vốn 3.422 triệu, giải ngân 3.410 triệu, đạt 99,7% Kế hoạch; 3/ Xây dựng mới lộ GTNT tuyến Cây Mâm - Lung Lá (đoạn 1), ấp Tân Hùng, Kế hoạch vốn 1.863 triệu, giải ngân 1.855 triệu, đạt 99,6% Kế hoạch; 4/ Xây dựng mới lộ GTNT tuyến Cây Mâm - Lung Lá (đoạn 2), ấp Tân Hùng - Nam Chánh, Kế hoạch vốn 1.621 triệu, giải ngân 1.614 triệu, đạt 99,6% Kế hoạch; 5/ Xây dựng mới lộ GTNT tuyến Phú Quý (Đoạn từ hộ Ngô Út Em đến hộ Ngô Nghĩa Nhân), ấp Phú Quý, Kế hoạch vốn 2.993 triệu, giải ngân 2.971 triệu, đạt 99,3% Kế hoạch; 6/ Xây dựng mới lộ GTNT tuyến Mậu Điền Tây (Đoạn từ hộ Trần Văn Sên đến hộ Nguyễn Mộng Thắm), ấp Cái Ngay, Kế hoạch vốn 293 triệu, giải ngân 263 triệu, đạt 90% Kế hoạch; 7/ Xây dựng mới lộ GTNT tuyến Hai Thời (Đoạn từ hộ Hồ Thanh Tùng đến hộ Nguyễn Văn Đậu), ấp Tân Điền A, Kế hoạch vốn 346 triệu, giải ngân 318 triệu, đạt 92% Kế hoạch; 8/ Xây dựng mới Lộ GTNT tuyến Thanh Tùng (Đoạn từ cầu Lô Ba đến hộ Nguyễn Hải Âu), ấp Thanh Tùng, Kế hoạch vốn 305 triệu, giải ngân 289 triệu, đạt 95% Kế hoạch; 9/ Xây dựng mới lộ GTNT tuyến Lung Thanh Tùng (Đoạn từ cầu Cây Giá đến Trường Tiểu học Thanh Tùng), ấp Thanh Tùng, Kế hoạch vốn 806 triệu, giải ngân 788 triệu, đạt 98% Kế hoạch; 10/ Xây dựng mới lộ GTNT tuyến Lung Thanh Tùng (Điểm đầu từ cầu Cây Giá đến hộ Lê Thị Thúy), ấp Thanh Tùng, Kế hoạch vốn 1.682 triệu, giải ngân 1.666 triệu, đạt 99% Kế hoạch; 11/ Xây dựng mới lộ GTNT tuyến Sông Đầm (Đoạn từ hộ Ngô Nghĩa Tùng đến hộ Đặng Văn Xiêm), ấp Phú Hiệp A, Kế hoạch vốn 320 triệu, giải ngân 304 triệu, đạt 95% Kế hoạch; 12/ Xây dựng mới lộ GTNT tuyến Kênh Mới (Điểm đầu từ hộ Trần Thanh Thoảng đến hộ Lê Trung Liệt), ấp Thanh Tùng và ấp Phú Hiệp A, Kế hoạch vốn 1.861 triệu, giải ngân 1.838 triệu, đạt 98,8% Kế hoạch; 13/ Xây dựng tuyến đường giao thông nông thôn tuyến Lâm Trung Thiên, ấp Tân Ngọc (đoạn 1), Kế hoạch vốn 32 triệu, giải ngân 32 triệu, đạt 100% Kế hoạch; 14/ Xây dựng tuyến đường giao thông nông thôn Kênh Cù, ấp Hiệp Hòa Tây, Kế hoạch vốn 20 triệu, giải ngân 20 triệu, đạt 100% Kế hoạch; 15/ Lộ giao thông nông thôn tuyến Ông Đơn, ấp Hiệp Hòa, xã Ngọc Chánh (đoạn 2), Kế hoạch vốn 99 triệu, giải ngân 99 triệu, đạt 100% Kế hoạch; 16/ Lộ giao thông nông thôn tuyến Sông Bảo Mỹ, ấp Tân Hùng, Kế hoạch vốn 38 triệu, giải ngân 38 triệu, đạt 100% Kế hoạch.

¹⁰ 1/ Xây dựng mới đường GTNT tuyến kênh Nông Trường (đoạn từ cầu Nông Trường đến cầu Ông U), ấp Tân Ngọc Đông, Kế hoạch vốn 2.435 triệu, giải ngân 2.435 triệu, đạt 99,6% Kế hoạch; 2/ Xây dựng mới lộ GTNT tuyến kênh Ông U, ấp Tân Ngọc Đông (đoạn từ Phạm Minh Đạo đến Huỳnh Văn Út), Kế hoạch vốn 565 triệu, giải ngân 565 triệu, đạt 100% Kế hoạch; 3/ Xây dựng tuyến đường GTNT Lâm Trung Thiên, ấp Tân Ngọc, xã Ngọc Chánh (đoạn 2), Kế hoạch vốn 147 triệu, giải ngân 147 triệu, đạt 100% Kế hoạch

¹¹ 1/ Xây dựng mới đường GTNT tuyến Kênh Nông Trường, ấp Tân Ngọc Đông, xã Ngọc Chánh (đoạn cầu Đồng Gò II - cầu Ngã tư Nông Trường), Kế hoạch vốn 950 triệu, giải ngân 950 triệu, đạt 100% Kế hoạch; 2/ Xây dựng mới lộ GTNT tuyến kênh Tư Phú, ấp Nam Chánh, xã Ngọc Chánh, Kế hoạch vốn 370 triệu, giải ngân 370 triệu, đạt 100% Kế hoạch; 3/ Xây dựng mới đường GTNT tuyến Xóm Miên (đoạn từ cầu Xóm Miên), ấp Tân Điền B, xã Thanh Tùng, Kế hoạch vốn 1.070 triệu, giải ngân 1.014 triệu, đạt 95% Kế hoạch; 4/ Xây dựng mới đường GTNT tuyến Thanh Tùng (Điểm đầu từ cầu Bi Trí Dũng), ấp Thanh Tùng, xã Thanh Tùng, Kế hoạch vốn 1.078 triệu, giải ngân 1.078 triệu, đạt 100% Kế hoạch; 5/ Xây dựng mới đường XD nhà Văn hoá ấp Cái Ngay, Kế hoạch vốn 370 triệu, giải ngân 366 triệu, đạt 98,9% Kế hoạch; 6/ Xây dựng lộ GTNT tuyến kênh Trường đạo (Điểm đầu từ cầu Trường Đạo), Kế hoạch vốn 3.000 triệu, giải ngân 1.470 triệu, đạt 49% Kế hoạch

¹² Đến thời điểm báo cáo hiện có 05 HTX (02 HTX đang hoạt động, 03 HTX ngưng hoạt động; 12 Tổ hợp tác, đa số hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp).

5. Công nghiệp, thương mại - dịch vụ

- *Hệ thống lưới điện nông thôn phát triển gắn với tiêu chí nông thôn mới về điện*: Đến nay, có 5.427 hộ sử dụng điện, đạt 99% so với tổng số hộ dân trong xã.

- *Thương mại - dịch vụ*: Trên địa bàn xã có 20 doanh nghiệp tư nhân và 127 hộ kinh doanh hàng hóa cung ứng trên thị trường đa dạng và phong phú, mạng lưới lưu thông, phân phối hàng hóa được mở rộng phủ khắp đến các ấp, đáp ứng yêu cầu tiêu dùng của nhân dân.

- *Hộ kinh doanh*: Trong năm cấp mới 12 giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, chấm dứt hoạt động 16 hộ kinh doanh (*trong đó có 14 hộ ngưng do hỏa hoạn*). UBND xã phối hợp các ngành chức năng hỗ trợ, bố trí tạm thời điểm kinh doanh cho các hộ bị ảnh hưởng vụ hỏa hoạn nhà lồng chợ; đồng thời từng bước đề xuất tỉnh hỗ trợ đầu tư, xây dựng lại khu vực chợ Thanh Tùng.

6. Tài nguyên và Môi trường

- *Về đất đai*: Thực hiện tốt công tác quản lý đất đai, trật tự xây dựng; tuyên truyền Nhân dân thực hiện đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; hạn chế tự ý chuyển mục đích, lấn chiếm đất công, trong năm đã tiếp nhận 113 hồ sơ đất đai, với diện tích 203,4 ha. Thực hiện hoàn thành Chiến dịch 90 ngày xây dựng, hoàn thiện, làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn xã trước thời gian quy định (*đối với địa bàn xã Thanh Tùng có 1.495 trường hợp*).

- *Về môi trường*: Công tác khắc phục, xử lý và cải thiện chất lượng môi trường từng bước được đẩy mạnh; kiểm soát, ngăn ngừa nguy cơ gây ô nhiễm môi trường tại các vùng nuôi tôm thâm canh, siêu thâm canh. Tuyên truyền, vận động, kiểm tra, xử lý nghiêm các hộ nuôi tôm không xử lý nước thải trước khi thải ra sông, đủ điều kiện theo quy định mới được nuôi. Phối hợp với UBND xã Đầm Dơi thực hiện phương án thu gom, xử lý rác thải trên địa bàn xã.

II. Lĩnh vực Văn hóa - Xã hội

1. Khoa học và công nghệ

Tiếp tục đẩy mạnh triển khai hiệu quả Chương trình hành động số 97 CTTr/TU ngày 23/5/2025 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

Triển khai tiếp nhận và trả kết quả phi địa giới hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của xã.

Hoạt động chuyển giao, ứng dụng khoa học - công nghệ và chuyển đổi số được quan tâm triển khai, thực hiện đồng bộ gắn với công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng cho cán bộ về đột phá khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; phong trào toàn dân thanh toán không dùng tiền mặt; phong trào mỗi người dân là một “công dân số”, gắn với các mô hình cụ thể như: “Ngày chuyển đổi số”, “Tuần lễ chuyển đổi số”; phong trào bình dân học vụ số.

Ủy ban nhân dân xã đã thành lập Ban Chỉ đạo và kiện toàn Tổ chuyển đổi số ở các ấp; ký kết hợp tác với Trung tâm Viễn thông khu vực Cái Nước về công tác hỗ trợ chuyển đổi số toàn diện, giai đoạn 2025-2030.

2. Giáo dục và đào tạo

Công tác giáo dục và đào tạo có chuyển biến tích cực, năm học 2025–2026, toàn xã có 2.843 học sinh (*tăng 128 em so với cùng kỳ*), trong đó có 455 em học sinh mầm non, 1.357 em học sinh tiểu học, 1.031 em học sinh THCS. Công tác xây dựng Trường đạt chuẩn quốc gia được chú trọng triển khai thực hiện, toàn xã có 7/8 trường¹³ đạt chuẩn quốc gia, chiếm 87,50 %¹⁴, đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy. Đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên được chuẩn hóa, đạt chuẩn theo định¹⁵, 100% trường thực hiện Đề án dạy 2 buổi/ngày góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Tổ chức tốt các hoạt động trong dịp hè, phòng chống tai nạn, thương tích, đuối nước ở trẻ em.

2. Y tế

- Chất lượng khám, điều trị bệnh cho người dân ngày càng được nâng lên; trong năm có 10.843 lượt người khám bệnh tại các cơ sở y tế trên địa bàn xã. Công tác phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm trên người được phát hiện và điều trị kịp thời. Công tác tiêm vắc xin trong chương trình tiêm chủng mở rộng được chỉ đạo thực hiện đúng quy định, tỷ lệ trẻ được miễn dịch đầy đủ 08 loại vắc xin, đạt 95,5%.

- Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em, Dân số - Kế hoạch hóa gia đình. Công tác quản lý, kiểm tra hành nghề y, được tư nhân được tăng cường thực hiện theo đúng kế hoạch đề ra. Công tác đảm bảo an toàn vệ sinh an toàn thực phẩm trước, trong và sau Tết Nguyên đán năm 2025 và Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2025 được thực hiện theo đúng Kế hoạch đề ra.

3. Văn hóa, thông tin, thể thao

- Tổ chức thành công Lễ hội “ Vía bà Thủy Long” là lễ hội được công nhận di sản văn hóa phi vật thể cấp quốc gia.

- Phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” tiếp tục được các triển khai thực hiện. Toàn xã có 3.893/5.482 hộ đạt danh hiệu “Gia đình văn hóa” chiếm 71%; 02 Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Học tập cộng đồng xã ấp Tấn Ngọc Đông và ấp Thanh Tùng; 02 điểm sinh hoạt văn hóa đồng bào dân tộc Khmer; 13/13 ấp có Nhà văn hóa, đạt 100%.

- Văn nghệ quần chúng tiếp tục được duy trì và phát triển, phối hợp với Đoàn Cải lương Hương Tràm, Đoàn nghệ thuật Khmer, Trung tâm Văn hóa tỉnh Cà Mau, xây dựng xây dựng các chương trình phục vụ Lễ hội vía bà Thủy Long, Tết đồng bào dân tộc...

- Công tác truyền thông, tiếp sóng phát thanh được duy trì thường xuyên; nội dung tập trung tuyên truyền kịp thời, sâu rộng các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ chính trị của Đảng, các mô hình sản xuất kinh doanh có hiệu quả, gương người tốt, việc tốt đến Nhân dân.

4. Lao động, việc làm, bảo trợ xã hội và công tác an sinh xã hội

¹³ Toàn xã có 8 điểm trường: Mẫu giáo 02 điểm; Tiểu học 04 điểm; Trung học cơ sở 02 điểm. Có 2.843 em học sinh (*trong đó trường Mẫu giáo 455 em, trường Tiểu học 1.357 em, trường Trung học cơ sở 1.031 em*).

¹⁴ Có 7 Trường đạt chuẩn Quốc gia. Trong đó có 06 trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 và 01 trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2.

¹⁵ Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: 226 người. Trong đó: Cán bộ quản lý 18 người (trình độ đào tạo đạt chuẩn 100%); Nhà giáo 189 người (trình độ đào tạo đạt chuẩn 100%). Cấp mầm non thiếu 00 CBQL, 02 giáo viên, 01 nhân viên; cấp Tiểu học thiếu 00 CBQL, thừa 00 giáo viên, thiếu 02 nhân viên; cấp THCS thiếu 00 CBQL và thiếu 02 giáo viên; 02 nhân viên.

- Công tác đào tạo nghề, truyền nghề; tư vấn giới thiệu, giải quyết việc làm được Ủy ban nhân dân xã quan tâm, chỉ đạo các ngành, đơn vị thực hiện theo chỉ tiêu tỉnh giao, trong năm đã đào tạo nghề cho 630 lao động, tư vấn giới thiệu 878 lao động đạt 102% chỉ tiêu nghị quyết.

- Chính sách an sinh xã hội, bảo trợ xã hội, chăm lo đối tượng chính sách, người có công được thực hiện chu đáo; đã tiếp nhận, thẩm định, trình tỉnh giải quyết chế độ 15 hồ sơ hưởng chính sách người có công với cách mạng; tổ chức thực hiện chi trả đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách cho người có công, với 2.952 lượt đối tượng, tổng số tiền 8 tỷ 200 triệu đồng. Ban hành Quyết định trợ cấp xã hội và hỗ trợ chi phí mai táng 19 hồ sơ; chi trả chế độ thường xuyên 18.744 lượt đối tượng bảo trợ xã hội, với số tiền trên 14 tỷ đồng.

6. Công tác dân tộc, tôn giáo

Các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc và tôn giáo được triển khai thực hiện kịp thời, phát huy hiệu quả, đáp ứng được nguyện vọng chính đáng của đồng bào dân tộc thiểu số; các tôn giáo đảm bảo quyền tự do tín ngưỡng, tạo được tinh thần phấn khởi trong đồng bào dân tộc thiểu số, tôn giáo¹⁶. Hiện tại, xã Thanh Tùng có 07 ấp đặc biệt khó khăn (*ấp Tấn Ngọc, Tấn Ngọc Đông, Tân Hùng, Hiệp Hòa Tây, Tân Điền A, Tân Điền B, Phú Hiệp A*).

- Ủy ban nhân dân xã tổ chức các Đoàn đi thăm hỏi, tặng quà cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ gia đình chính sách là người dân tộc, các điểm Salatet nhân các ngày Lễ, Tết, với số tiền 15 triệu đồng. Tiếp tục tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật về tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống; tuyên truyền thực hiện các mục tiêu phát triển thiên niên kỷ và tuyên truyền phổ biến Luật Bình đẳng giới trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn xã.

- Trên địa bàn xã hiện có 1 điểm sinh hoạt thiên chúa giáo Bàu Sen, có 136 hộ, với 583 giáo dân, 1 điểm Phật giáo thánh thất Ngọc Bửu Quang, có 64 hộ, với 118 tín đồ; 01 điểm sinh hoạt Phật giáo Hòa Hảo; 01 điểm nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung với 52 tín đồ.

III. Quốc phòng, an ninh, nội chính

1. Quốc phòng, an ninh

- Tình hình an ninh, chính trị trên địa bàn xã ổn định. Hoạt động giữa 02 lực lượng (*Công an - Quân sự*) được phối hợp chặt chẽ; lực lượng vũ trang duy trì tốt chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; thường xuyên tổ chức kiểm tra các địa bàn trọng yếu, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

- Công tác bồi dưỡng, tập huấn, huấn luyện dân quân tự vệ, dự bị động viên, được thực hiện 100% Kế hoạch. Thực hiện tốt công tác đưa quân, năm 2025 xã đã đưa 15 thanh niên lên đường nhập ngũ, đạt 100% chỉ tiêu trên giao. Công tác tuyển chọn, gọi khám sơ tuyển và xét duyệt lần 1 năm 2026, có 642/642 thanh niên, kết quả có 120 thanh niên đủ điều kiện khám sức khỏe tại khu vực.

¹⁶ Toàn xã có 9 dân tộc thiểu số (DTTS) với 509 hộ, chiếm 11,6 % số hộ trong toàn xã, có 2.544 khẩu, chiếm 9,52 % số khẩu toàn xã; trong đó: 48 hộ nghèo, chiếm 52,7% hộ nghèo toàn xã, chiếm 9,43 % hộ DTTS. Hộ cận nghèo 21 hộ, chiếm 21% hộ cận nghèo toàn xã chiếm 4,12% hộ DTTS; Có 07 ấp đặc biệt khó khăn (*Tân Điền B, Tân Điền A, Phú Hiệp A, Tấn Ngọc Đông, Tấn Ngọc, Hiệp Hòa Tây, Tân Hùng*).

- Công tác giữ gìn an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội được quan tâm chỉ đạo thực hiện. Tăng cường lực lượng bám địa bàn, nắm tình hình liên quan đến dân tộc, tôn giáo, hoạt động các tội phạm và tệ nạn xã hội¹⁷. Thường xuyên tuần tra, kiểm soát đường bộ, đường thủy nhằm đảm bảo trật tự an toàn giao thông¹⁸; kết hợp thực hiện tuyên truyền, nâng cao ý thức người dân chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước khi tham gia giao thông.

2. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

- Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tiếp tục được thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định, đảm bảo về thời hạn, thời hiệu, đúng thẩm quyền, công khai, minh bạch. Ủy ban nhân dân, Chủ tịch UBND xã tiếp 12 lượt, với 12 người; tiếp nhận 02 đơn kiến nghị.

- *Phòng, chống tham nhũng*: Ủy ban nhân dân xã thường xuyên chỉ đạo các ngành, đơn vị thực hiện các biện pháp phòng, chống tham nhũng theo đúng quy định và theo Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 05/02/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau; tập trung tuyên truyền các văn bản của Trung ương, của tỉnh về phòng, chống tham nhũng bằng nhiều hình thức như: Lồng ghép các cuộc Hội nghị, họp, diễn đàn; qua đó, đã góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức; trong năm chưa phát hiện trường hợp tham nhũng. UBND xã đã chỉ đạo thực hiện việc kê khai tài sản thu nhập năm 2025, gồm kê khai lần đầu, kê khai bổ sung và kê khai hằng năm.

- *Về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí*: Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm các quy định của Luật Đầu tư công đi đôi với rà soát, đánh giá toàn diện các quy định về quản lý đầu tư công; tiếp tục tăng cường quản lý đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước. Kết quả trong năm 2025 kinh phí tiết kiệm được 650 triệu đồng; tiết kiệm trong quá trình thi công, đầu tư với số tiền 56 triệu đồng.

- Tiết kiệm dự toán chi thường xuyên theo chỉ đạo, điều hành của Chính phủ: Thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên năm 2025 (*trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ*) để cải cách tiền lương năm 2025, số tiền 1 tỷ 491 triệu đồng, đạt 100% so với kế hoạch, tăng 2,5% so với năm 2024.

3. Cải cách hành chính, tư pháp, nội vụ

- *Về cải cách hành chính*: Thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ban hành Quyết định số 21/QĐ-UBND ngày 15/02/2025 ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025; Quyết định số 12/QĐ-UBND ngày 16/7/2025 về điều chỉnh Kế hoạch cải cách

¹⁷ Án xảy ra tại địa bàn xã khởi tố 04 vụ, 04 bị can: Giết người 01 vụ, 01 bị can; hủy hoại tài sản 01 vụ, 01 bị can; trộm cắp tài sản 01 vụ, 01 bị can; tàng trữ trái phép chất ma túy 01 vụ, 01 bị can; vi phạm hành chính về TTXH: Xử phạt 06 vụ, 11 đối tượng, số tiền 54.500.000 đồng; vi phạm về ma túy: 15 vụ, 16 đối sử dụng trái phép chất ma túy, xử phạt số tiền 24.000.000 đồng; Tệ nạn xã hội: Trượt xóa 20 vụ, 106 đối tượng (*đánh bạc 13/62; đá gà 05/38; số đề 02/06*), xử phạt 19 vụ, 103 đối tượng số tiền 198.250.000 đồng.

¹⁸ Tổ chức 494 ca tuần tra kiểm soát, với 2.180 lượt CBCS tham gia, lập biên bản 140 trường hợp vi phạm, xử phạt 130 trường hợp, số tiền 65.250.000 đồng

hành chính năm 2025 để triển khai thực hiện trên địa bàn xã, trong năm 2025 xã đã chỉ đạo hoàn thành 21/21 nhiệm vụ, đạt 100% Kế hoạch.

Trung tâm Phục vụ hành chính công: Thực hiện công khai thủ tục hành chính với 428 thủ tục thuộc 13 lĩnh vực. Đã tiếp nhận và giải quyết 3.708 hồ sơ, đã giải quyết trước hạn và đúng hạn 100%, không có hồ sơ trễ hạn. Nộp hồ sơ trực tuyến 3.708 hồ sơ; số hóa 3.670 hồ sơ, đạt 99%; kết quả giải quyết thủ tục hành chính 3.708 hồ sơ; thanh toán trực tuyến 3.164 hồ sơ¹⁹.

- *Về tư pháp*: Hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ được nâng lên; công tác tư pháp tiếp tục được củng cố, kiện toàn; phổ biến, giáo dục pháp luật được tăng cường, tuyên truyền bằng nhiều hình thức. Thông qua các hình thức tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật, trên địa bàn xã đã tổ chức được 75 cuộc, có 3.013 lượt người dự so với cùng kỳ giảm 11% số cuộc, giảm 5% lượt người dự. Nội dung tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, tập trung các văn bản quy phạm pháp luật do Quốc hội, Chính phủ, các Bộ và cơ quan ngang bộ ban hành trong năm 2024, 2025. Đã tiếp nhận 10 đơn yêu cầu hòa giải tranh chấp đất đai theo thủ tục hành chính, đã tổ chức hòa giải 07 đơn, còn 03 đơn đang xác minh giải quyết.

- *Về nội vụ*: Ủy ban nhân dân xã thực hiện tốt công tác sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ theo đúng chủ trương tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Đã thực hiện thành lập các cơ quan chuyên môn và Trung tâm Phục vụ hành chính công²⁰. Cơ cấu tổ chức sau sắp xếp gồm: 03 cơ quan chuyên môn và 01 Trung tâm Phục vụ hành chính công.

Công tác rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được thực hiện nghiêm túc; các phòng chuyên môn và Trung tâm phục vụ hành chính công đều ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức.

Việc bố trí nhân sự cơ bản đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chuyên môn; không để xảy ra tình trạng chồng chéo hoặc thiếu hụt nghiêm trọng ở các vị trí trọng yếu²¹.

Công tác thi đua, khen thưởng thực hiện đúng quy định, đã đề nghị cấp trên và Ủy ban nhân dân xã khen nhiều tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác²². Công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, chuyển công tác thực hiện đúng theo trình tự, thủ tục²³.

IV. NHỮNG HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN

¹⁹ Lĩnh vực Nội vụ - Lao động - Người có công - Giáo dục - Văn hóa - Y tế: 595 hồ sơ; Lĩnh vực chứng thực: 2.162 hồ sơ; Lĩnh vực Tài chính - Kế hoạch - Xây dựng - Công thương - Nông nghiệp - Đất đai: 139 hồ sơ; Lĩnh vực Tư pháp - Hộ tịch: 812 hồ sơ.

²⁰ Theo Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 01/7/2025 của HĐND xã về việc thành lập các cơ quan chuyên môn và Trung tâm Phục vụ hành chính công trực thuộc UBND xã.

²¹ Cán bộ thuộc cơ quan HĐND - UBND: 32 cán bộ, công chức; Đảng ủy: 14 cán bộ, công chức; UBMTTQ Việt Nam: 06 cán bộ, công chức; 27 người hoạt động không chuyên trách.

²² Khen thưởng tổng kết năm 2025: Công nhận danh hiệu “*Lao động tiên tiến*” cho 56 cá nhân; đề nghị công nhận danh hiệu “*Chiến sỹ thi đua cơ sở*” cho: 35 cá nhân. Trình UBND tỉnh tặng Bằng khen cho 03 tập thể và 8 cá nhân. Khen thưởng chuyên đề: Khen thưởng cho 14 tập thể và 26 cá nhân có thành tích trong các phong trào thi đua phát triển kinh tế - xã hội và công tác an sinh xã hội trên địa bàn xã.

²³ Bổ nhiệm 07 công chức lãnh đạo quản lý (03 phòng chuyên môn và Trung tâm Phục vụ hành chính công) và điều động, bổ nhiệm, 02 công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý.

Biến đổi khí hậu gây ra tình trạng sụt lún, triều cường, sạt lở, ngập gây thiệt hại cơ sở hạ tầng giao thông, hạ tầng ven sông và sản xuất của nhân dân.

Việc ứng dụng khoa học, công nghệ trong sản xuất còn hạn chế; triều cường nước dâng cao làm ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống nhân dân; kinh tế hộ, kinh tế hợp tác và hợp tác xã phát triển chậm.

Hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội chưa đáp ứng yêu cầu phát triển; hạ tầng giao thông chưa đồng bộ, chưa tạo động lực phát triển kinh tế, thu hút các doanh nghiệp lớn đầu tư.

Cơ sở vật chất, kinh phí hoạt động của xã sau sáp nhập khó khăn; một số trụ sở văn hóa ấp, trường học, trạm y tế, cầu, lộ giao thông bị hư hỏng, xuống cấp, kinh phí để xây dựng, duy tu, sửa chữa còn hạn chế; tiến độ thực hiện các tiêu chí nông thôn mới còn chậm.

Việc nộp thuế bằng hình thức nộp thuế điện tử eTax Mobile, qua Ngân hàng, của các cơ sở kinh doanh trên địa bàn tỷ lệ còn thấp.

Một số cơ quan, đơn vị hoạt động còn lúng túng, phối hợp chưa chặt chẽ, hiệu quả chưa cao; khối lượng công việc nhiều, yêu cầu thời gian hoàn thành sớm, chất lượng đòi hỏi cao, nhưng đội ngũ cán bộ, công chức một số lĩnh vực bố trí số lượng còn ít, năng lực trình độ chuyên môn, nghiệp vụ còn yếu nên tiến độ thực hiện công việc còn chậm, thậm chí chưa đáp ứng yêu cầu.

Trang thiết bị, cơ sở vật chất (*máy tính, máy scan, máy in...*), đường truyền có lúc không ổn định, cúp điện, nên thực hiện công tác chuyển đổi còn khó khăn; dịch vụ công nhiều lúc quá tải, ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính cho người dân.

Công tác nắm tình hình có lúc, có nơi chưa kịp thời; tranh chấp, khiếu kiện, các loại tội phạm, tệ nạn xã hội còn xảy ra. Tình hình tội phạm về trật tự xã hội và có chiều hướng gia tăng.

Phần II

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2026

Năm 2026 là năm diễn ra nhiều sự kiện quan trọng của đất nước là năm diễn ra Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV và bầu cử Quốc hội khóa XVI, Hội đồng nhân dân các cấp; nhiều chủ trương, chính sách mới được triển khai hiệu quả, nhất là trong các lĩnh vực khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và phát triển kinh tế tư nhân.

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2026

1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục khai thác và sử dụng có hiệu quả tiềm năng, lợi thế, huy động tối đa các nguồn lực đầu tư toàn xã hội; thực hiện tái cơ cấu kinh tế và chất lượng sản phẩm, mở rộng thị trường. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tạo việc làm, chăm sóc sức khỏe Nhân dân, phát triển văn hóa, thể thao; chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường gắn với tăng trưởng xanh

và phát triển bền vững. Đẩy mạnh cải cách hành chính, phát huy hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành, quản lý Nhà nước và chuyển đổi số. Tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng, tiêu cực; bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội.

2. Chỉ tiêu chủ yếu năm 2026

- (1) Tốc độ tăng trưởng tổng giá trị hàng hóa 8,55%
- (2) Thu nhập bình quân đầu người 66 triệu đồng/người/năm.
- (3) Thu ngân sách đạt 900 triệu đồng.
- (4) Kinh tế tư nhân:
 - Số doanh nghiệp thành lập mới 24 doanh nghiệp, nâng tổng số trên địa bàn 48 doanh nghiệp.
 - Phát triển 9 hộ cá thể lên doanh nghiệp.
- (5) Tỷ lệ người dân giao dịch không dùng tiền mặt đạt 55%.
- (6) Tổng sản lượng thủy sản 23.000 tấn (*trong đó sản lượng tôm 10.000 tấn*).
- (7) Phát triển mới diện tích nuôi tôm siêu thâm canh 25 ha.
- (8) Phần đầu đạt 02 tiêu chí nông thôn mới theo quy định hiện hành (*Tiêu chí số 1: Quy hoạch và Tiêu chí số 9: Hệ thống chính trị và Trung tâm hành chính công*).
- (9) Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều mới) giảm từ 1% trở lên.
- (10) Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng số lao động xã hội đạt 40%.
- (11) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện đạt chỉ tiêu trên giao.
- (12) Tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt 97%, trong đó, tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước sạch đáp ứng quy chuẩn khoảng 30%.
- (13) Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt đạt 92%.
- (14) Giữ vững 7/8 trường đạt chuẩn Quốc gia.
- (15) Tỷ lệ trường học có hệ thống nước sạch để uống và nhà vệ sinh tiêu chuẩn, đạt 70%.
- (16) Công tác tuyên quân, huấn luyện, diễn tập đạt 100%;
- (17) Xây dựng xã tiêu chí “Xã không ma túy” và Xã đạt chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã 05 năm, giai đoạn 2026-2031.

2. Về thúc đẩy phát triển kinh tế, đầu tư hệ thống kết cấu hạ tầng

- Khai thác tối đa tiềm năng, thế mạnh của xã, nhất là lĩnh vực còn tiềm năng phát triển để thúc đẩy mạnh mẽ tăng trưởng kinh tế. Đẩy mạnh thực hiện cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của các doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế, thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện giữ vững các tiêu chí đã đạt theo Chương trình xây dựng nông thôn mới và phấn đấu cuối năm 2026 đạt thêm 02 tiêu chí.

- Đẩy mạnh phát triển thị trường hàng hóa, dịch vụ. Tăng cường phát triển thương mại điện tử. Nâng cao chất lượng sản phẩm, năng lực tổ chức sản xuất, từng bước tiếp cận thị trường bền vững theo chuỗi giá trị sản phẩm gắn với Chương trình OCOP; hỗ trợ các chủ thể xây dựng tiêu chuẩn và quản lý chất lượng sản phẩm OCOP, sở hữu trí tuệ, truy xuất nguồn gốc.

- Tiếp tục phát triển kinh tế tập thể, hỗ trợ hợp tác xã tiếp cận các cơ chế, chính sách hỗ trợ về khoa học công nghệ, xây dựng thương hiệu, xúc tiến thương mại, đào tạo nguồn nhân lực. Khuyến khích các hợp tác xã chủ động tham gia Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, từng bước thực hiện chuyển đổi số đáp ứng yêu cầu của thị trường, nâng cao chất lượng dịch vụ, sản phẩm. Xây dựng mô hình hợp tác xã gắn với liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP; mô hình hợp tác xã ứng dụng chuyển đổi số, sản xuất thông minh, ứng dụng thương mại điện tử; nâng cao năng lực hoạt động của các hợp tác xã tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho thành viên, gắn với xây dựng nông thôn mới bền vững.

- Quản lý thu ngân sách nhà nước, tập trung các giải pháp chống thất thu và xử lý nợ đọng thuế; quản lý chi ngân sách nhà nước chặt chẽ, triệt để tiết kiệm và hiệu quả; cắt giảm các khoản chi kém hiệu quả và chưa thật sự cần thiết; phát huy vai trò vốn ngân sách nhà nước để huy động tối đa mọi nguồn lực của các thành phần kinh tế vào đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, tạo chuyển biến rõ nét về hạ tầng kinh tế - xã hội.

- Tăng cường quản lý các dự án đầu tư xây dựng và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công, lựa chọn các dự án đầu tư đảm bảo hiệu quả kinh tế - xã hội. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm, quan trọng của xã: Nâng cấp, mở rộng tuyến kênh Xóm Dừa - Xóm Miên; Nâng cấp, mở rộng tuyến lộ GTNT kênh Nông Trường; Xây dựng mới cầu GTNT Bảo Mũ 2 và đường dẫn đầu nối lộ Thanh Tùng; Nâng cấp, mở rộng lộ GTNT tuyến từ cầu Cống Đá đến cầu Đồng Gò 2; Nâng cấp, mở rộng lộ GTNT tuyến từ cầu Kênh Ngang đến Trường THCS Ngọc Chánh; Xây dựng mới cầu Chín Điều.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030; triển khai các nhiệm vụ, giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công năm 2026. Tranh thủ các nguồn vốn, huy động nguồn lực để triển khai các công trình kết cấu hạ tầng trọng điểm gắn với mục tiêu xây dựng nông thôn mới và thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Đẩy mạnh triển khai kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin dữ liệu số trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phục vụ người dân và doanh nghiệp. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác chuyển đổi số.

3. Đổi mới và phát triển giáo dục đào tạo; đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực và khoa học, công nghệ

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong các đơn vị trường học, tạo điều kiện thuận lợi cho việc quản lý và dạy học ngày càng đạt hiệu quả hơn. Đẩy mạnh triển khai kế hoạch về đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục, nhằm đảm bảo sự đồng bộ, chất lượng, đảm bảo hợp lý giữa đào tạo và sử dụng. Thực hiện lồng ghép đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy và học có hiệu quả.

- Phát triển khoa học - công nghệ, khuyến khích doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; hỗ trợ phát triển các nhãn hiệu đã được bảo hộ đối với các sản phẩm đặc sản, đặc thù của xã.

4. Phát triển văn hóa, thể thao và thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chính sách an sinh xã hội

- Phát huy hiệu quả thực chất hoạt động thiết chế văn hóa, nghệ thuật phục vụ đời sống tinh thần của Nhân dân; khai thác và phát huy các di tích gắn với phát triển du lịch. Tiếp tục hưởng ứng cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”.

- Triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo nghề năm 2026 cho lao động nông thôn, người nghèo, cận nghèo, dân tộc thiểu số từ các Chương trình mục tiêu quốc gia. Tích cực đào tạo nghề, chuyển giao ứng dụng kỹ thuật sản xuất, giải quyết việc làm; tăng cường phối hợp với doanh nghiệp để nâng cao hiệu quả trong công tác đào tạo, tuyển dụng.

- Theo dõi chặt chẽ, kịp thời nắm bắt tình hình lao động, việc làm trên địa bàn để có phương án hỗ trợ cho người lao động trong trường hợp cần thiết. Tăng cường tư vấn giới thiệu việc làm cho người lao động, kết nối thông tin với các tỉnh, thành phố trong phạm vi vùng, khu vực để cung cấp thông tin về thị trường lao động cho người lao động, tạo thuận lợi cho việc kết nối cung - cầu lao động.

- Thực hiện đầy đủ và kịp thời các chế độ ưu đãi cho người có công và thân nhân của người có công theo quy định. Tăng cường vận động các cơ quan, đơn vị, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân tích cực tham gia chăm sóc người có công với cách mạng bằng những việc làm thiết thực, hiệu quả.

- Tiếp tục thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, hạn chế tái nghèo; đảm bảo an sinh xã hội, cải thiện đời sống, tăng thu nhập của người dân. Huy động mọi nguồn lực để thực hiện công tác giảm nghèo bền vững, tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách trợ giúp xã hội theo quy định. Ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết chính sách về an sinh xã hội. Tăng cường các hoạt động truyền thông, giáo dục, vận động xã hội về công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em và bình đẳng giới.

- Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về dân tộc trên địa bàn; tiếp thu và triển khai đầy đủ, kịp thời các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác dân tộc và chính sách dân tộc.

- Nâng cao chất lượng chuyên môn trong chẩn đoán và điều trị bệnh. Đảm bảo an toàn, công bằng trong khám, chữa bệnh. Tiếp tục tuyên truyền, vận động

Nhân dân tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm xã hội thất nghiệp; giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh trong khám chữa bệnh liên quan đến chính sách bảo hiểm y tế.

5. Quản lý và sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường; tăng cường phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu

- Giám sát chặt chẽ các hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước, bảo đảm không gây ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt nguồn nước; sử dụng tiết kiệm và hiệu quả nguồn tài nguyên. Tăng cường kiểm tra, xử lý, không để phát sinh cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.

- Xây dựng kế hoạch, các giải pháp chủ động phòng ngừa, kiểm soát an toàn thiên tai, kịp thời ứng phó, khắc phục hậu quả nhằm giảm thiệt hại do thiên tai gây ra.

6. Đẩy mạnh sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy

Tập trung chỉ đạo sắp xếp cán bộ công chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, công tác chính trị, tư tưởng, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp. Thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách bị ảnh hưởng do sắp xếp lại tổ chức, bộ máy.

7. Đẩy mạnh công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và cải cách hành chính

- Đổi mới công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện nghiêm túc các quy định về giải quyết khiếu nại, tố cáo; tập trung giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, kéo dài.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành, quản lý nhà nước trên các lĩnh vực; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; tăng cường công tác cải cách hành chính, cải thiện Chỉ số Cải cách hành chính (PAR Index), Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công (PAPI).

8. Tăng cường quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội

- Tăng cường đảm bảo quốc phòng, an ninh, giữ vùng ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội; kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với quốc phòng, an ninh, củng cố giữ vững chắc nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với an ninh Nhân dân, góp phần bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Thực hiện nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, nâng cao chất lượng huấn luyện, diễn tập, xây dựng và luyện tập các phương án sẵn sàng chiến đấu, phương án phòng, chống địch, kịp thời xử trí có hiệu quả các tình huống xảy ra.

- Thực hiện hiệu quả công tác nắm tình hình, quản lý chặt địa bàn, đối tượng; chủ động rà soát, nhận diện phương thức thủ đoạn mới của các loại tội phạm. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án 06, giải pháp thúc đẩy chuyển đổi số, bảo đảm an

toàn thông tin, an ninh mạng; tăng cường công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông, trọng tâm là công tác tuyên truyền, nâng cao ý thức của người tham gia giao thông; tăng cường công tác tuần tra kiểm soát, khép kín địa bàn, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về trật tự an toàn giao thông, phương án bảo đảm trật tự an toàn giao thông nhân dịp Lễ, Tết,... góp phần ổn định trật tự an toàn xã hội.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy; kịp thời phát hiện, khắc phục những bất cập trong công tác phòng cháy, chữa cháy, hạn chế thấp nhất nguyên nhân xảy ra cháy, nổ trên địa bàn xã.

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết Hội đồng nhân dân xã về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 và nhiệm vụ, giải pháp năm 2026 (gửi kèm Phụ lục)/.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh (b/c);
- Thường trực Đảng ủy (b/c);
- Thường trực HĐND xã (b/c);
- Ban Thường trực UBMTTQVN xã;
- CT, các PCT. UBND xã;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Việt Khái



PHỤ LỤC
Thực hiện Nghị quyết của HĐND xã về các chỉ tiêu
phát triển Kinh tế - xã hội năm 2025

(Kèm theo ~~Báo cáo~~ số: 784/BC-UBND ngày 17 /12/2025 của UBND xã Thanh Tùng)

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2025	Kết quả năm 2025		Ghi chú
				Kết quả thực hiện	Đạt % so với kế hoạch năm	
01	Thu nhập bình quân đầu người	Triệu đồng	60	60	100%	
02	Tổng sản lượng thủy sản	Tấn	2.100	2.150	100,2%	
-	<i>Trong đó sản lượng tôm</i>	Tấn	10.500	10.550	100,4%	
03	Thu ngân sách nhà nước	Triệu đồng	1.588	1.598	100,6%	
04	Chi ngân sách	Triệu đồng	30.904	34.230	110,8%	
05	Phân đầu giải ngân vốn đầu tư	%	100	100	100%	
06	Diện tích nuôi tôm siêu thâm canh	ha	124	124	100%	
07	Tỷ lệ lao động xã hội qua đào tạo	%	27	28,67	106%	
08	Tỷ lệ giảm nghèo	%	1	1,01	101%	
09	Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế	%	100	100	100%	
10	Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện đạt chỉ tiêu trên giao.	Người	898	898	100%	
11	Đào tạo nghề, truyền nghề và tạo việc làm mới	Lao động	860	878	102%	
12	Duy trì tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh	%	99	99,25	100%	

13	Tỷ lệ thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt chợ và khu dân cư tập trung	%	91	92,5	102%	
14	Số doanh nghiệp thành lập mới	Doanh nghiệp	12	14	117%	
15	Đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự và cơ sở vững mạnh toàn diện, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quốc phòng an ninh trong tình hình mới theo chỉ tiêu cấp trên giao	Đạt	Đạt	Đạt	100%	